

Số: 91/2022/QĐST-HNGĐ

Sơn Hòa, ngày 06 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn Nhân gia đình sự thụ lý số 153/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Quốc A**, sinh năm 1982.

Bị đơn: Bà **Lê Thị S**, sinh năm 1993.

Đồng địa chỉ: Khu phố B, thị trấn C, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn Nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Trần Quốc A và bị đơn Lê Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- *Về quan hệ hôn Nhân:* Nguyên đơn Trần Quốc A và bị đơn Lê Thị S thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao 01 con chung tên Trần Lê Quỳnh N, sinh ngày 23/01/2012 cho bị đơn Lê Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Nguyên đơn Trần Quốc A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn Trần Quốc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn Trần Quốc A tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí Hôn Nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0002939 ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Trả lại nguyên đơn 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Chi cục THADS huyện Sơn Hòa;
- UBND TT C (*Số 64-Q01/2011*);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Pha